

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 170/2009/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2000

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ kinh phí cho việc sắp xếp lao động sau cổ phần hoá đối với các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 113/2008/QĐ-TTg ngày 18/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp Trung ương;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1368/VPCP-ĐMDN ngày 5/3/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí cho việc sắp xếp lao động sau cổ phần hoá đối với các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Các công ty cổ phần được chuyển đổi từ các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần và thực hiện đăng ký kinh doanh sau ngày 1/8/2007 (ngày Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần có hiệu lực thi hành).

Điều 2. Đối tượng được hỗ trợ:

Người lao động mất việc, thôi việc (có tên trong danh sách lao động thường xuyên tại thời điểm quyết định cổ phần hoá) trong thời hạn 5 năm kể từ ngày công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.

Điều 3. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí trợ cấp mất việc, thôi việc

3.1. Mức hỗ trợ mất việc, thôi việc:

a) Trong 12 tháng kể từ ngày Công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, nếu người lao động trong công ty bị mất việc làm hoặc thôi việc thì người lao động được hưởng trợ cấp mất việc, thôi việc theo quy định của pháp luật lao động hiện hành.

Công ty cổ phần có người lao động bị mất việc, thôi việc nêu trên được Tập đoàn Dệt May Việt Nam hỗ trợ kinh phí từ Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại Tập đoàn để chi trả cho người lao động. Mức hỗ trợ bằng tổng mức trợ cấp mất việc, thôi việc thực tế chi trả cho người lao động sau khi đã sử dụng dự phòng trợ cấp mất việc làm của Công ty được trích lập đủ và chi theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Từ năm thứ 2 đến hết năm thứ 5 kể từ ngày Công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, trường hợp người lao động bị mất việc, thôi việc thì công ty cổ phần có trách nhiệm thanh toán 50% tổng mức trợ cấp theo quy định của Bộ Luật Lao động, số còn lại được Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại Tập đoàn Dệt May Việt Nam thanh toán. Hết thời hạn trên, công ty cổ phần chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ trợ cấp cho người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.

3.2. Nguồn kinh phí trợ cấp thôi việc, mất việc:

Các doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Thông tư này được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại Tập đoàn Dệt May Việt Nam để chi trả cho người lao động nghỉ việc theo mức hỗ trợ quy định tại điểm 3.1 Điều 3 Thông tư này.

Trường hợp Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại Tập đoàn Dệt May Việt Nam không đủ để trả cho người lao động thì Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp trung ương sẽ thanh toán phần còn thiếu.

Điều 4. Trình tự thủ tục chi trả, hỗ trợ kinh phí:

4.1 Khi người lao động mất việc, thôi việc thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp theo quy định tại Điều 2 Thông tư này, các công ty cổ phần thực hiện chi trả trợ cấp mất